

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HÙNG SƠN**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hùng Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo
quốc phòng - an ninh năm 2026**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HÙNG SƠN KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3006/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, dự toán ngân sách Nhà nước và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐH ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Hùng Sơn lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/ĐU ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Đảng ủy xã Hùng Sơn về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026;

Sau khi xem xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 và Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xây dựng chính quyền số, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Nghị quyết của Đảng ủy xã về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, tập trung thúc đẩy hiệu quả các cơ chế, chính sách, tính đặc thù của xã, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, khơi thông các nguồn lực để bứt phá tăng trưởng kinh tế. Huy động tối đa tiềm năng và lợi thế; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, nhất là nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia để xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đầu tư phát triển kinh tế nông nghiệp, trồng rừng, dược liệu...; thực hiện tốt

công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; tập trung xây dựng xã nông thôn mới, thôn nông thôn mới kiểu mẫu; đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Tăng cường công tác bảo vệ biên giới quốc gia, đảm bảo quốc phòng-an ninh, đối ngoại.

Thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2026 ***“Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh quy hoạch, huy động nguồn lực để phát triển kinh tế được liệu, du lịch sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng - an ninh, ổn định đời sống Nhân dân trên địa bàn xã Hùng Sơn”***

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

- (1) Tổng thu NSNN: 254.561 triệu đồng. Tổng chi NSNN: 254.561 triệu đồng
- (2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn 10,5%; thu nội địa 10,5% trở lên.
- (3) Thu nhập bình quân năm 2026: 35 triệu đồng/người/năm.
- (4) Tổng diện tích gieo trồng: 1.592 ha.
- (5) Diện tích cây có múi: 24 ha.
- (6) Diện tích cây dược liệu: 60 ha.
- (7) Tổng sản lượng lương thực có hạt: 2.956 tấn.
- (8) Tổng đàn gia súc: 5.145 con.
- (9) Tổng đàn gia cầm: 11.467 con
- (10) Công nhận thôn NTM kiểu mẫu: 5 thôn
- (11) Giảm tỷ lệ hộ nghèo: 5%.
- (12) Phân đầu trên 50% đường giao thông vào các khu sản xuất được bê tông hóa.
- (13) 90% các hộ sử dụng nước sinh hoạt đảm bảo hợp vệ sinh.
- (14) Xóa nhà tạm, nhà dột nát: 100 hộ.
- (15) 100% hộ dân sử dụng điện lưới quốc gia ổn định và an toàn.
- (16) Tỷ lệ chất thải rắn được xử lý đảm bảo theo quy định đạt 85%.

2.2. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- (17) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt trên 50%.
- (18) Duy trì Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia.

- (19) Trên 80% các thôn đạt chuẩn văn hóa.
- (20) Phần đầu năm 2026 trên 60% công nhận đạt gia đình văn hóa.
- (21) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%.
- (22) Đào tạo và giải quyết việc làm trên 50 lao động.
- (23) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 45%.
- (24) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới giảm 20%.
- (25) 90% thôn phủ sóng di động và Internet băng thông rộng.

2.3. Chỉ tiêu về môi trường

- (26) Trồng mới rừng đạt 40 ha.

2.4. Chỉ tiêu về Quốc phòng - An ninh

- (27) Tỷ lệ giao quân đạt 100%.
- (28) Xây dựng và vững mạnh quốc phòng an ninh.
- (29) 100% hộ gia đình 24 thôn, cơ quan, nhà trường có bản cam kết về an ninh trật tự.
- (30) Không để xảy ra điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự: 24 thôn.
- (31) Không để xảy ra khiếu kiện, khiếu nại phức tạp kéo dài, vượt cấp: 24 thôn.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Lĩnh vực kinh tế

1.2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể chính trị

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng, kế hoạch sản xuất trong điều kiện như hiện nay cần nâng cao vai trò chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, không được xem nhẹ chỉ đạo sản xuất nông nghiệp. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu địa phương trong tổ chức chỉ đạo thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển nông nghiệp nông thôn của Trung ương, thành phố và Đề án bảo tồn và phát triển dược liệu và Đề án phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại trên địa bàn xã. Tập trung xây dựng các dự án liên kết theo chuỗi giá trị gắn với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất

- Tập trung chỉ đạo gieo trồng đúng lịch thời vụ, đúng cơ cấu giống, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật; ứng dụng quy trình tưới tiết kiệm, sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

- Tăng cường áp dụng các tiến bộ kỹ thuật như: IPM, ICM ngay từ đầu vụ để cây trồng sinh trưởng khỏe, tăng khả năng chống chịu sâu, bệnh hại và các điều kiện ngoại cảnh bất thuận; Làm tốt công tác dự thính, dự báo và tổ chức, hướng dẫn có hiệu quả việc phòng, chống sâu bệnh, diệt chuột hại trên đồng ruộng trong năm và tổ chức tốt cao điểm phòng trừ sâu bệnh hại vào các tháng cao điểm trong mỗi vụ; làm tốt công tác thông tin tuyên truyền và hướng dẫn, chuyển giao khoa học kỹ thuật để nông dân áp dụng, nhất là sử dụng phân bón đạt hiệu quả, tăng cường sử dụng phân hỗn hợp phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng phát triển của cây trồng. Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, phối hợp để xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm thế mạnh của xã. Xây dựng các mô hình sản xuất có hiệu quả cao, dễ áp dụng để nhân ra diện rộng. Tiếp tục trình diễn, mở rộng quy mô áp dụng các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, phân bón, kỹ thuật canh tác..., để nông dân thăm quan, học tập.

- Đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ canh tác tiên tiến trong sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, xây dựng mô hình liên kết sản xuất.

1.4. Nâng cao năng lực của các HTX nông nghiệp, đẩy mạnh thu hút đầu tư vào nông nghiệp và thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm

- Đối với HTX nhưng không có hoạt động, không có nguồn vốn, không có thành viên, đang xếp loại yếu kém thì đề xuất làm thủ tục giải thể hoặc phải có kế hoạch đổi mới; đối với các HTX xếp loại trung bình trở lên thì phải có biện pháp để duy trì và phát triển; chú trọng vận động thành lập các HTX kiểu mới có năng lực sản xuất kinh doanh thật sự để làm cầu nối giữa doanh nghiệp với nông dân (trước mắt với tư cách là chủ trì các dự án liên kết theo chuỗi giá trị tại địa phương).

- Chỉ đạo tập trung rà soát, đánh giá các sản phẩm chủ lực, sản phẩm truyền thống, sản phẩm có thế mạnh, sản phẩm tiềm năng để đưa vào Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hướng dẫn các chủ thể xây dựng thương hiệu sản phẩm, tư duy kinh doanh trong nền kinh tế thị trường và đầu tư hoàn thiện các trang thiết bị thiết yếu để tham gia sản phẩm OCOP.

1.5. Tăng cường quản lý nhà nước về nông nghiệp

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của UBND, người đứng đầu UBND xã và đội ngũ cán bộ công chức tham mưu trong quản lý đất nông nghiệp, quản lý giống, vật tư nông nghiệp và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông nghiệp, quản lý môi trường trong sản xuất...

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp, đặc biệt phát triển mạnh mô hình kinh tế

vườn - kinh tế trang trại, bảo tồn và phát triển dược liệu; tập trung chỉ đạo thực hiện chương trình OCOP gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, vật nuôi; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đội ngũ Khuyến nông (thành lập các Tổ khuyến nông cộng đồng), Thú y cơ sở và Kiểm lâm địa bàn.

1.6. Về thị trường

- Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp; giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm nông sản vùng miền: các sự kiện địa phương; diễn đàn, hội nghị kết nối cung cầu, xúc tiến tiêu thụ nông sản, phát triển ngành hàng.

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển thương hiệu nông sản, mã số vùng, chỉ dẫn địa lý; tổ chức quảng bá các sản phẩm OCOP, kết nối đưa vào các chuỗi siêu thị bán buôn, bán lẻ...; tăng cường hoạt động kết nối các doanh nghiệp nông nghiệp trong và ngoài thành phố nhằm đẩy mạnh hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản cho người dân. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người sản xuất, nông dân, HTX về nhận thức và kỹ năng tiếp cận thị trường, nâng cao chất lượng nông sản đáp ứng các tiêu chuẩn, nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng trong nước.

1.7. Đối với xây dựng NTM nâng cao và hiện đại khi thực hiện chính quyền 2 cấp

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2035 theo hướng tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả và đảm bảo tính bền vững, ưu tiên hỗ trợ các thôn khó khăn. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho cán bộ và Nhân dân, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng NTM. Tập trung chỉ đạo và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu của Chương trình năm 2026.

1.8. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý trật tự xây dựng, đất đai, tài nguyên, môi trường, xử lý rác thải, chất thải; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên rừng, đất đai, khoáng sản, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục rà soát, đánh giá công tác dự báo tình hình, đề ra các giải pháp căn cơ và các kịch bản ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, nhất là tại các thôn thường xuyên có nguy cơ sạt lở cao. Đồng thời, thực hiện trồng rừng đạt chỉ tiêu đề ra, chăm sóc tốt diện tích rừng đã trồng; kết hợp phát triển lâm

nghiệp với ngành nghề nông thôn, phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng dược liệu dưới tán rừng, phát triển du lịch sinh thái; chi trả dịch vụ môi trường rừng đầy đủ, đúng quy định, gắn chặt nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường với trách nhiệm của cộng đồng dân cư; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

1.9. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch xây dựng vùng xã đến năm 2030

- Chỉ đạo khẩn trương hoàn thành quy hoạch tổng thể chung xây dựng xã. Đề nghị điều chỉnh quy hoạch 03 loại rừng, quy hoạch vùng trồng dược liệu đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển lâm nghiệp, làm cơ sở triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, cây dược liệu trên địa bàn xã.

- Việc thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn phải phù hợp với Quy hoạch xã và các quy hoạch khác có liên quan, bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Đẩy mạnh phân cấp trong quản lý đầu tư, đề cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong triển khai thực hiện.

- Tập trung khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế riêng có, khác biệt, nhất là những cơ hội từ Quy hoạch của thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam (cũ) thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024) và Quy hoạch xây dựng vùng xã đến năm 2030 để phát triển kinh tế, huy động mọi nguồn lực, nâng cao chất lượng, hiệu quả.

1.10. Công tác thu, chi và quản lý, điều hành ngân sách

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn. Tiếp tục điều hành thu - chi ngân sách đúng cơ chế điều hành và quy định của pháp luật, đảm bảo đủ nguồn lực triển khai các nhiệm vụ đề ra, hạn chế thấp nhất các nhiệm vụ phát sinh nhưng không đảm bảo nguồn lực thực hiện; kiểm soát chặt chẽ phát sinh nợ đọng.

1.11. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công

Triển khai công tác đầu tư công năm 2026 ngay từ đầu năm, đảm bảo theo nghị quyết của HĐND thành phố, Quyết định UBND thành phố đúng quy định của pháp luật về đầu tư, trong đó tập trung đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình trọng điểm, có vai trò thúc đẩy phát triển xã; hoàn thiện thủ tục đầu tư các công trình trọng điểm năm 2026; thực hiện thi công, giải ngân đúng tiến độ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường phối hợp trong lĩnh vực đầu tư; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác mời thầu, tiến độ, chất lượng thực hiện; kiên quyết xử lý nghiêm các nhà thầu chậm tiến độ do chủ quan, các chủ đầu tư thiếu trách nhiệm trong kiểm tra đôn đốc, các

đơn vị tư vấn năng lực hạn chế. Xây dựng kế hoạch giải ngân, chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân, quyết tâm giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2026 đạt từ 95 đến 100% kế hoạch.

1.12. Lãnh đạo thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia

Chỉ đạo quyết liệt để nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình MTQG. Tăng cường vận động Nhân dân hưởng ứng, tích cực thực hiện các chương trình MTQG. Tổ chức hội nghị đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai các chương trình MTQG năm 2025, bàn giải pháp cụ thể, triển khai có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ chương trình năm 2026. Chủ động xây kế hoạch thực hiện từng chương trình năm 2026 sát với điều kiện thực tế, đúng mục tiêu các nguồn vốn; lãnh đạo, chỉ đạo đạt chỉ tiêu đề ra, phát huy hiệu quả sau đầu tư.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi tiến độ thực hiện, giải ngân kịp thời, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tổ chức ký cam kết với các đơn vị được giao vốn các Chương trình nhằm nâng cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện, đảm bảo giải ngân nguồn vốn (đầu tư, sự nghiệp) các chương trình đạt 100%. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn hướng dẫn nâng cao năng lực quản lý, thực hiện chương trình cho đội ngũ theo dõi chương trình các cấp và người dân. Phát huy Tổ giúp việc các Chương trình MTQG của xã để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, tập trung triển khai hoàn thành nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026.

2. Lĩnh vực văn hóa, xã hội

2.1 Phát triển giáo dục - đào tạo

Ưu tiên bố trí, huy động các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học cho các trường trong lộ trình đạt chuẩn quốc gia năm 2026; phấn đấu tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt trên 50%. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ học sinh, nhất là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì sĩ số, hạn chế học sinh bỏ học. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm; phối hợp các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài địa bàn để tạo việc làm ổn định cho người lao động. Phấn đấu đào tạo và giải quyết việc làm cho trên 50 lao động; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 45%.

2.2. Về y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm Y tế xã đạt chuẩn quốc gia; tăng cường công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động

Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế; phần đầu tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 90%. Thực hiện hiệu quả các chương trình dinh dưỡng, chăm sóc bà mẹ, trẻ em; phối hợp theo dõi, can thiệp kịp thời các trường hợp trẻ suy dinh dưỡng, phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 20%.

2.3. Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

Tiếp tục triển khai sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn với xây dựng nông thôn mới, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn. Nâng cao chất lượng bình xét danh hiệu văn hóa, bảo đảm thực chất; phần đầu trên 80% thôn đạt chuẩn văn hóa và trên 60% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Tăng cường đầu tư, quản lý và khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa - thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng phù hợp với điều kiện địa phương.

2.4. Phát triển thông tin - truyền thông, cải cách hành chính chuyển đổi số xã hội

Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông đẩy mạnh đầu tư hạ tầng, mở rộng vùng phủ sóng di động và Internet băng thông rộng; phần đầu trên 90% thôn được phủ sóng ổn định. Đẩy mạnh CCHC và chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với giám sát, hướng dẫn. Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet; ưu tiên hỗ trợ lắp đặt viễn thông công ích cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin cơ sở, phát thanh xã phục vụ công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đề xuất, ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong các cơ quan Nhà nước đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy xã.

2.5. Giải pháp phát triển du lịch cộng đồng gắn với văn hóa - xã hội

Từng bước khai thác tiềm năng du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống, tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có năng lực tham gia đầu tư phát triển du lịch sinh thái gắn với văn hóa bản địa để tạo thu hút du khách; đầu tư nâng cấp và tổ chức khai thác các Chứng tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn xã. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn và các sự kiện quan trọng của xã trong năm 2026 như ***“Lễ khai năm***

tạ ơn rừng” tại làng quần thể Pomu, “*mừng lúa mới*”. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tạo không khí vui tươi, phấn khởi đón chào Xuân mới.

3. Lĩnh vực, xây dựng chính quyền, tư pháp, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục rà soát, đánh giá các điều kiện bảo đảm hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; thực hiện đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn giữa thành phố và cấp xã, tăng cường kiểm tra, giám sát theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”, gắn với nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước; kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình vận hành, nhất là bộ trí, thực hiện chế độ chính sách đối ngũ cán bộ, công chức, kinh phí thực hiện phân cấp, ủy quyền

Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030*”; Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. 100% trẻ em sinh ra được đăng ký khai sinh đúng thời hạn.

Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn về công tác tiếp công dân và xử lý đơn, thư theo đúng quy định. Tập trung thực hiện có hiệu quả kế hoạch về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội

Thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh; triển khai có hiệu quả các văn bản, chỉ thị của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác quốc phòng, an ninh; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026 đạt chất lượng (chỉ tiêu đề ra 100%); bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối các mục tiêu, khu vực trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế - xã hội, đối ngoại quan trọng của đất nước, thành phố và của xã, nhất là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ biên giới và mốc giới quốc gia; tăng cường hợp tác, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển ổn định lâu dài, giữ gìn tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới với xã Tà Vàng, huyện Kà Lùm, tỉnh Sê Koong, Lào; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh và củng cố quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội trong khu vực phòng thủ. Đẩy mạnh tấn công trấn áp các loại tội phạm. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, an ninh mạng, bảo vệ chính trị nội bộ, ngăn chặn có hiệu quả những thông tin xấu độc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Phát huy vai trò của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự tại các thôn. Thực hiện tốt Đề án số 06 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày HĐND xã biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Các Ban và Văn phòng HĐND thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN xã;
- Các Ban tham mưu giúp việc Đảng uỷ;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa I;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- C, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, THHĐ.

CHỦ TỊCH

Nguyễn An